

36-MỜI NGƯỜI TỨC THỰC²¹⁸

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ trong nước Xá-vệ có hai anh em đều làm Tỳ-kheo. Một người ham thích ăn uống, không biết tức thực hay không tức thực; dư thực hay không dư thực; nhận được thức ăn là ăn. Có vị Tỳ-kheo khác nói: Chưa từng có một người nào như thầy, ham thích ăn uống, không biết tức thực, không tức thực; dư thực, không dư thực; nhận được thức ăn là ăn liền.

Tỳ-kheo kia nghe câu nói như vậy, ôm lòng thù hận. Sau đó, một thời gian, thấy vị Tỳ-kheo này ăn rồi không làm pháp dư thực liền ân cần mời ăn. Tỳ-kheo này ăn. Tỳ-kheo tham ăn kia nói:

- Chưa từng thấy có thầy nào ham thích thức ăn như thầy, không biết tức thực hay không tức thực; không biết dư thực hay không dư thực; nhận được thức ăn là ăn, không biết nhàm chán, không biết đủ.

Tỳ-kheo này nói: Tuy tôi đã ăn nhưng chưa đủ. Tỳ-kheo kia nói: Thầy trước đó đã ăn no đủ rồi.

Tỳ-kheo này nói: Thầy đã biết tôi ăn đủ rồi phải không? Đáp: Vâng, tôi biết.

Tỳ-kheo này hỏi: Thầy biết tôi như vậy mà cố mời tôi ăn phải không?

Đáp: Vâng, tôi biết.

Khi ấy Tỳ-kheo này hiềm trách Tỳ-kheo kia:

- Tại sao biết Tỳ-kheo khác đã ăn đủ rồi mà ân cần mời ăn, muốn cho người khác phạm giới?

Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe việc này, trong số đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách Tỳ-kheo kia: Tại sao biết người khác đã ăn đủ rồi mà ân cần mời ăn, muốn khiến cho họ phạm tội?

Bấy giờ các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo. Biết mà Phật vẫn hỏi Tỳ-kheo kia:

218. Ngũ phần, Ba-dật-đề >6; Tăng kỳ, Ba-dật-đề >4; Thập tụng, Căn bản, Ba-dật-đề >5. Pali, Pác, >6.

- Có thật ông biết người kia đã ăn đủ rồi mà ân cần mời ăn, muốn cho người kia phạm giới hay không?

Vị Tỳ-kheo kia thưa:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, có thật như vậy.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách vị Tỳ-kheo kia:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao biết người khác đã ăn đủ rồi lại ân cần mời ăn, muốn cho họ phạm giới?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Tỳ-kheo kia rồi bảo các Tỳ-kheo:

- Kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu, chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, biết Tỳ-kheo khác đã ăn đủ, ân cần mời ăn, nói rằng, “Trưởng lão hãy dùng món ăn này!” Chỉ vì mục đích muốn cho người khác phạm giới chứ không gì khác, ba-dật-đề.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Lúc ấy các Tỳ-kheo chưa biết đã ăn hay chưa ăn, không biết đã ăn đủ hay chưa ăn đủ, sau đó mới biết là đã ăn đủ, hoặc tác pháp sám Ba-dật-đề, hoặc có vị e sợ. Đức Phật bảo:

- Không biết thì không phạm.

Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, biết Tỳ-kheo khác đã ăn đủ, hoặc thọ thỉnh²¹⁹, mà ân cần mời ăn, nói rằng, “Trưởng lão hãy dùng món ăn này!” chỉ vì mục đích muốn cho người khác phạm giới chứ không gì khác, ba-dật-đề.

B. GIỚI TƯỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Thức ăn: Có năm thứ như trước đã giải. Mời: Cũng có năm cách như đã nói trên²²⁰.

Tỳ-kheo kia biết Tỳ-kheo khác đã ăn đủ, không làm pháp dư thực, mà ân cần mời ăn, nói rằng, - Trưởng lão, hãy dùng món ăn này. Vị kia

219. Xem cht.212, Ba-dật-đề >5.

220. Thỉnh 請. Các bản khác: Thuyết thỉnh. Giải thích từ - thọ thỉnh» trong giới văn, nhưng đoạn trên không có giải thích. Chính xác, đây giải ý nghĩa - túc thực» (Pali: Pavārita) mà bản Hán hiểu là - thọ thỉnh (được yêu cầu). Xem cht.212, Ba-dật-đề >5 trên.

nhận ăn, mỗi miếng, cả hai đều phạm Ba-dật-đề. Nếu mời ăn, Tỳ-kheo được mời không ăn, đem bỏ, thì người mời phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ-kheo mời ăn, người kia nhận mà không ăn, đem cất thì kẻ mời phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ-kheo mời, người kia nhận rồi chuyển cho người khác, thì người mời phạm Đột-kiết-la. Tỳ-kheo không tác pháp dư thực, đem cho người. Người ấy tác pháp dư thực rồi ăn. Người cho phạm Đột-kiết-la. Nếu đem thức ăn người bệnh cho, muốn người khác phạm. Người cho phạm Đột-kiết-la. Đem thức ăn dư của người bệnh cho người khác, muốn người khác phạm thì người cho phạm Đột-kiết-la. Nếu tác pháp dư thực rồi, đem cho người khác muốn cho người khác phạm, thì người cho phạm Đột-kiết-la.

Ăn đủ tưởng là ăn đủ, Ba-dật-đề. Đủ mà nghi, Đột-kiết-la. Không ăn đủ tưởng là ăn đủ, Đột-kiết-la. Không ăn đủ mà nghi, Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Không phạm: Nếu trước không biết; hoặc ăn đủ tưởng là không ăn đủ; hoặc cho để bỏ mà ăn; hoặc cho để cất mà ăn; hoặc bảo đem cho người mà lấy ăn; hoặc chưa làm pháp dư thực mà cho; bảo làm pháp dư thực mà ăn; người kia không làm pháp dư thực mà ăn; hoặc đem thức ăn dư của người bệnh mà cho, không khiến cho người khác phạm; tất cả không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.